

Bản án số: 86/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc

Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/QĐ-HSST ngày 28/10/2021, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HỮU TH, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1992 tại xã T, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn 5, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu M (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Khuất Thị Kim A và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến nay tại Trại Tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. ĐẶNG NGỌC Q, sinh ngày 20 tháng 3 năm 2000 tại thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; Trú tại: Thôn H, xã B, huyện Qu, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn N và bà Đỗ Thị H; Vợ con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến nay tại Trại Tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã Tr, huyện P, TP Hà Nội;
- **Bà Nguyễn Thị Th1**, sinh năm 1971 (Có mặt)
Nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

Người làm chứng:

- **Ông Vũ Văn H**, sinh năm 1961 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn V, xã Tr, huyện P, TP Hà Nội
- **Ông Hà Văn Th2**, sinh năm 1967 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã Tr, huyện P, TP Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 21/6/2021, do muốn sử dụng ma túy “đá” nên Đặng Ngọc Q (SN: 2000; HKTT: Tổ 1, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang) sử dụng điện thoại di động (lắp sim số thuê bao 0879243210) gọi vào máy điện thoại của Nguyễn Hữu Th (SN: 1992; HKTT: Thôn 5, xã T, huyện P) số sim thuê bao là 0967517092 (số sim do bạn xã hội cho, nay Q không rõ là ai). Q hỏi mua ma túy của Th, Q nói: “Đề cho em cái ba trăm, mang ra Cầu Trôi”, Th hiểu là bán ma túy đá với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Th đồng ý và bảo: “Đợi tí anh mang ra”. Sau đó Q đi ra ở Cầu Trôi, thuộc thôn V, xã Tr, huyện P đứng đợi, khoảng 25 – 30 phút sau, thấy Th đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, không gương, BKS: 29V3-245.04 đến chỗ Q đang đứng đợi. Khi gặp nhau, Q đưa cho Th số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Th cầm tiền và đưa lại cho Q 01 (một) gói túi nilon nhỏ bên trong đựng ma túy “đá” kích thước khoảng (1,5x2)cm. Sau khi mua được gói ma túy, Q đi về, đang tìm chỗ để sử dụng ma túy, thì gặp lực lượng Công an đi tuần tra, do hoảng sợ nên Q đã buông bỏ gói ma túy vừa mua được xuống đường. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác của lực lượng Công an yêu cầu Q dừng xe kiểm tra hành chính. Biết không thể che giấu được hành vi vi phạm pháp luật, Q đã tự giác nhặt gói ma túy “đá” vừa buông xuống đường giao nộp cho lực lượng Công an, đồng thời khai nhận là túi ma túy đá vừa mua được, mục đích để sử dụng cá nhân. Lực lượng Công an đã lập biên bản, niêm phong tại chỗ vật chứng và đưa Q về trụ sở làm việc.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th nhận được cuộc điện thoại từ số sim thuê bao 0338607984 của Nguyễn Văn Ng (SN: 1990; trú tại: thôn T, xã Tr, huyện P) gọi đến hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá (số sim của Th là 0967517092), Th đồng ý thì Ng hẹn ra khu nghĩa trang Đồi Sỏ, thuộc thôn T, xã Tr, huyện P để giao dịch mua bán ma túy (Th và Ngọc quen biết nhau thông qua mối quan hệ xã hội). Sau đó Th điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave màu trắng, BKS: 29V3-245.04 đi đến chỗ hẹn thì thấy Ng đã đợi sẵn. Th đi lại chỗ Ng đang đứng đợi, thì Ng đưa cho Th số tiền 300.000 đồng, Th cầm tiền cất vào trong ví và lấy một hộp để kính

màu đen từ bên túi quần phải đang mặc (bên trong có 03 (ba) gói nilon màu trong suốt, kích thước 0,1x1,5cm, bên trong mỗi gói có chứa ma túy). Th lấy 01 (một) gói ma túy đã định đưa cho Ng thì bị lực lượng Công an ập đến bắt giữ, do hoảng sợ nên Th đã buông bỏ số ma túy đang cầm trên tay xuống đất. Lực lượng Công an hỏi đó là đồ vật gì, biết không thể che giấu được hành vi vi phạm pháp luật nên Th đã tự giác giao nộp chiếc ví màu đen, bên trong ví có chứa số tiền 800.000đồng (trong đó: có 300.000 đồng là tiền Ng vừa đưa để mua ma túy và 300.000 đồng là tiền Th bán ma túy cho Q có được). Đồng thời, Th tự giác nhặt 03 (ba) gói ma túy đã dúi đất lên giao nộp và khai nhận là ma túy đang định giao bán cho Ng. Lực lượng Công an đã lập biên bản, thu giữ niêm phong tại chỗ tang vật, dẫn giải Th và Ng về trụ sở Công an xã Tr để làm việc.

Tang vật, đồ vật, tài sản thu giữ gồm:

**** Thu giữ của Đặng Ngọc Q:***

- 01 (một) túi nilon nhỏ trong suốt có kích thước khoảng (1,5x2)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (thu giữ của Đặng Ngọc Q, khai nhận là ma túy đá).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, màn hình bị vỡ.

**** Thu giữ của Nguyễn Hữu Th:***

- 03 (ba) túi nilong trong suốt cùng kích thước 01cmx1,5cm đều chứa tinh thể màu trắng (Th khai nhận là ma túy đá);

- Số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) là tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành;

- 01 (một) ví màu đen;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave màu trắng đã cũ; BKS: 29V3- 245.04;

- 01 (một) đoạn ống nhựa dài khoảng 5cm (một đầu bịt kín, một đầu vót nhọn)

- 01 (một) hộp màu đen (hộp thường để kính) có kích thước khoảng (15cm x 7cm x 5cm) trên hộp có ghi chữ BLUE LIGHT (Th dùng để cất giấu ma túy);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím đã cũ;

**** Thu giữ của Nguyễn Văn Ng:***

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ;

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ đã ra quyết định trưng cầu giám định đến phòng PC09 Công an TP Hà Nội, để giám định số mẫu vật thu giữ của Nguyễn Hữu Th và Đặng Ngọc Q.

Ngày 27/6/2021, Phòng PC09- CATP Hà Nội có bản Kết luận giám định số 5115/KLGD- PC09, kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,122 gam”.

Tại bản Kết luận giám định số 5114/KLGD- PC09 ngày 27/6/2021, Phòng PC09- CATP Hà Nội kết luận như sau: “- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (ký hiệu số 01) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,035 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong (ký hiệu số 02) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,128 gam”.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu Th tại Thôn 5, xã T, huyện P, Hà Nội. Quá trình khám xét, không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

** Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ:*

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Nguyễn Hữu Th và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09 - Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Đặng Ngọc Q và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng đã cũ, màn hình bị vỡ (thu giữ của Đặng Ngọc Q);

- Một đoạn ống nhựa dài khoảng 5cm, một đầu bịt kín, một đầu vót nhọn;

- Một hộp màu đen (loại hộp để kính) kích thước (15x7x5)cm, trên hộp có chữ BLUE LIGHT (Th dùng để cất giấu ma túy);

- Một điện thoại di động Oppo màu xanh tím đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th);

- Một điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Văn Ng);

- Một ví màu đen (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th);

- Một điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th);

- Một xe máy Wave màu trắng đã cũ, BKS 29V3-245.04 (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th);

- 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Số vật chứng trên, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu Th khai nhận: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ, Th mua ngày 20/6/2021 của một người đàn ông không quen, không rõ địa chỉ, tại khu vực bến xe thị xã S, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu Th và Đặng Ngọc Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 79/CT-VKSPT ngày 05 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Đặng Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s

khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/6/2021.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 (do bị cáo là người dân tộc thiểu số) Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Q từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2021.

Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Nguyễn Hữu Th và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Đặng Ngọc Q và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một đoạn ống nhựa dài khoảng 5cm, một đầu bịt kín, một đầu vót nhọn;

- Một hộp màu đen (loại hộp để kính) kích thước (15x7x5)cm, trên hộp có chữ BLUE LIGHT (Th dùng để cất giấu ma túy);

Đề nghị tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng đã cũ, màn hình bị vỡ (thu giữ của Đặng Ngọc Q);

- Một điện thoại di động Oppo màu xanh tím đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th);

- Một điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Văn Ng);

- Một ví màu đen (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th);

- 600.000đ tiền của Q và Ng mua ma túy của Th.

Đề nghị trả lại các tài sản sau: Đối với 01 xe máy Wave màu trắng đã cũ, BKS 29V3-245.04, tuy tài sản đứng tên Nguyễn Hữu Th nhưng đã xác định được là tài sản của bà Th1, do vậy, đề nghị tuyên trả lại chiếc xe cho bà Th1;

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ; 01 ví da và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong ví của Th, xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Th, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Th. Tuy nhiên cần bảo lưu số tiền 200.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Chiều ngày 21/6/2021, Nguyễn Hữu Th đã có hành vi bán trái phép cho Đặng Ngọc Q 01 (một) gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,122 gam với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), tại khu vực Cầu Trôi, xã Tr, huyện P, TP Hà Nội. Sau khi mua được gói ma túy, Q mang về, đang tìm chỗ để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Chiều cùng ngày, Th tiếp tục có hành vi bán trái phép 0,163gam ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho Nguyễn Văn Ng, tại khu vực nghĩa trang đôi Sỏ, thôn T, xã Tr, huyện P, bị Công an huyện Phúc Thọ và Công an xã Tr phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Đặng Ngọc Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Hành vi của Nguyễn Hữu Th đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gieo rắc cái chết trắng trong cộng đồng, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu Th ở khu vực bên xe thị xã S, Thành phố Hà Nội: Do Th không biết về nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

Đối với Nguyễn Văn Ng là đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu Th: Khi bị bắt, Ng chưa kịp nhận ma túy, hành vi của Ng chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã nhắc nhở và giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Q là

người dân tộc thiểu số nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, cụ thể tịch thu tiêu hủy đối với:

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Nguyễn Hữu Th và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Đặng Ngọc Q và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một đoạn ống nhựa dài khoảng 5cm, một đầu bịt kín, một đầu vót nhọn;

- Một hộp màu đen (loại hộp để kính) kích thước (15x7x5)cm, trên hộp có chữ BLUE LIGHT (Th dùng để cất giấu ma túy);

Đối với các vật chứng là điện thoại mà các đối tượng sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và tiền mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể đối với:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng đã cũ, màn hình bị vỡ (thu giữ của Đặng Ngọc Q);

- Một điện thoại di động Oppo màu xanh tím đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th);

- Một điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Văn Ng);

- 600.000đ tiền của Q và Ng mua ma túy của Th.

Đối với các tài sản không liên quan đến vụ án cần trả lại, cụ thể:

- Đối với 01 xe máy Wave màu trắng đã cũ, BKS 29V3-245.04, tuy tài sản đứng tên Nguyễn Hữu Th nhưng đã xác định được là tài sản của bà Th1, do vậy, cần trả lại chiếc xe cho bà Th1;

- Một ví màu đen (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th), không liên quan đến việc phạm tội;

- Một điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ (Thu giữ của Nguyễn Hữu Th) không liên quan đến việc phạm tội;

- Đối với 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong ví của Th, xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Th, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Th.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Q 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2021.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy đối với:

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Nguyễn Hữu Th và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một phong bì niêm phong của phòng PC09- Công an TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Đặng Ngọc Q và chữ ký của đồng chí Phùng Bình Dương, cán bộ công an huyện Phúc Thọ;

- Một đoạn ống nhựa dài khoảng 5cm, một đầu bịt kín, một đầu vót nhọn;

- Một hộp màu đen (loại hộp để kính) kích thước (15x7x5)cm, trên hộp có chữ BLUE LIGHT (Th dùng để cất giấu ma túy);

* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng đã cũ, màn hình bị vỡ;

- Một điện thoại di động Oppo màu xanh tím đã cũ;

- Một điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ;

- 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

* Trả lại cho bà Nguyễn Thị Th1 01 xe máy Wave màu trắng đã cũ, BKS 29V3-245.04, đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu Th.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu Th 01 ví màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ và 200.000đ. Tiếp tục bảo lưu số tiền 200.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng được lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 và số tiền đang được lưu giữ tại Ngân hàng Agribank theo Giấy nộp tiền ngày 08/10/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

